

Số: /KH-SXD

Bình Phước, ngày 03 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Sở Xây dựng ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước.

b) Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

c) Cải cách hành chính nhà nước tập trung vào 6 nội dung: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Trong đó, trọng tâm là: Cải cách thể chế, tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của tỉnh, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2. Yêu cầu

a) Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

b) Cải cách hành chính gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tận dụng có hiệu quả thành tựu, tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với lộ trình, bước đi phù hợp, tránh mọi biểu hiện bàng quan, thiếu tự tin, thụ động, nhưng không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

c) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

d) Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, kết quả đạt được trong việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; đồng thời, chủ động nghiên cứu những mô hình hay của các Sở ngành liên quan trong tỉnh và các tỉnh khác để áp dụng phù hợp vào thực tiễn của Sở.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng bộ, hiện đại, hội nhập. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung những chính sách còn bất cập, xây dựng, hoàn thiện các chính sách của Ngành đảm bảo theo quy định hiện hành và phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh. Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và người dân.

- Đến năm 2025:

+ Cơ bản hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, trọng tâm là thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển.

+ Tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

+ Hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản của Trung ương có liên quan.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để triển khai kịp thời, đảm bảo các theo quy định hiện hành và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của ngành Xây dựng; đặc biệt là các cơ chế, chính sách về thu hút đầu tư. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật của Ngành, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về xây dựng của cá nhân, tổ chức và người dân.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật:

+ Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, tính thống nhất và tính khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

+ Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản cho phù hợp theo quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại địa phương.

+ Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết công tác theo dõi thi hành pháp luật với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

+ Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

+ Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được kịp thời đến đội ngũ công chức, viên chức, người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

+ Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu

- Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành

phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của cơ quan; giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công và công chức, viên chức thụ lý, giải quyết hồ sơ của Sở; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân.

- Đến năm 2025:

+ Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 100%.

+ 80% thủ tục hành chính của Sở, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 4; 100% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 4 đạt 100% trên tổng số hồ sơ.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Sở phấn đấu đạt 100%.

+ 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Xây dựng được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan kết nối, chia sẻ.

- Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đạt tỷ lệ tối thiểu

trương ứng là 50%, mỗi năm tăng tối thiểu 20% cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Kiểm soát chặt chẽ việc công bố các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng - Kiến trúc; quản lý hoạt động xây dựng; giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng và lĩnh vực kinh doanh Bất động sản.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

+ Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; kiến nghị: Loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

+ Cắt giảm, đơn giản hóa các quy định còn rườm rà, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động quản lý của Sở giai đoạn 2021 - 2025.

+ Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Mục tiêu

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Đến năm 2025:

+ Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

+ Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo quy định của pháp luật, quy định khung của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, xác định rõ nhiệm vụ của cơ quan hành chính phải thực hiện, những công việc cần phân cấp cho địa phương, cấp dưới thực hiện; công việc cần chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm; trên cơ sở đó thiết kế, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan cho phù hợp.

- Tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong cơ quan hành:

+ Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức cơ quan, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

+ Tiếp tục thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt, tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đến năm 2025: Xây dựng được đội ngũ công chức, viên chức có cơ cấu

hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Phối hợp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, phòng và tương đương.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với công chức, viên chức theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương; quy định quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng, mức khoán sản phẩm tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

- Sửa đổi bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyên đổi hoạt động theo hướng tự chủ toàn bộ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan.

- Đến năm 2025:

+ Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Đến năm 2025:

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh với cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp.

+ Hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại.

+ 100% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng. Cụ thể: 100% văn bản đi của Sở được ký số và phát hành dưới dạng văn bản điện tử; 100% văn bản đến, đi của Sở được trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

+ 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông về phát triển Chính quyền điện tử và Chính quyền số.

- Phối hợp trong công tác phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; phát triển nền tảng và hệ thống số; phát triển dữ liệu số; phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ; phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng, phát triển đô thị thông minh.

- Phát triển, hoàn thiện thông tin giải quyết TTHC các cấp trên cơ sở hợp nhất cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính trong Kế hoạch này.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện thống nhất các nhiệm vụ cải cách hành chính; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và công chức, viên chức, có nội dung, tiến độ cho từng nhiệm vụ cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch. Gắn việc đánh giá

kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở; gắn công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong việc triển khai các nội dung cải cách hành chính trong Kế hoạch. Có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. **Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để toàn thể công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của ngành Xây dựng. Phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính thông qua việc đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan.

3. **Bổ trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.**

Huy động và bố trí đủ công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. **Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; đổi mới phương thức đánh giá công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

Tăng cường phối hợp nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

Phối hợp Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan bằng nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở có trách nhiệm

a) Tham mưu lãnh đạo Sở trong việc quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC nhà nước. Quyết định số 2685/UBNDNC ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của Sở Xây dựng.

b) Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước hàng năm của Sở để triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng lộ trình cải cách hành chính nhà nước của tỉnh.

c) Tăng cường công tác theo dõi, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra

d) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ*) tình hình thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của Sở trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của phòng.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan quy

định về thủ tục hành chính và rà soát đề nghị Văn phòng làm thủ tục công bố, sửa đổi, bổ sung TTHC trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm của bộ phận phụ trách.

- Tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thủ tục hành chính, trong đó phấn đấu giải quyết hồ sơ TTHC đúng và trước hạn đạt 100%, nhằm góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của dân và tổ chức.

- Thực hiện báo cáo kết quả quý, 6 tháng, 9 tháng, năm gửi Văn phòng Sở để tổng hợp theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD, PGD Sở;
- Các phòng CM, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Võ Tất Dũng